

Số: 654/QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 7 năm 2015

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Quy trình tổ chức hoạt động phục vụ giảng dạy & thực hiện báo cáo xác nhận thanh toán lượng điện năng phục vụ đào tạo tại Trung tâm NC&PT Công nghệ phần mềm”

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP, ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 1255/QĐ-ĐHNT ngày 08/12/2014 của Hiệu trưởng Trường ĐH Nha Trang về việc thành lập Trung tâm NC&PT Công nghệ phần mềm của Trường ĐH Nha Trang;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 15/04/2009 của liên Bộ GD-ĐT và Bộ Nội vụ, về việc hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng & Thanh tra,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy trình tổ chức hoạt động phục vụ giảng dạy & thực hiện báo cáo xác nhận thanh toán lượng điện năng phục vụ đào tạo tại Trung tâm NC&PT Công nghệ phần mềm (TT. NC&PT CNPM)”.

**Điều 2.** Các qui trình này được áp dụng đối với tất cả các học phần của các hệ, bậc đào tạo có tổ chức giảng dạy tại TT. NC&PT CNPM của Trường Đại học Nha Trang, có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với quy định này.

**Điều 3.** Các Ông, Bà Trưởng đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu Văn thư, P.ĐBCL&TT.

HIỆU TRƯỞNG   
  
  
*Trang Sĩ Trung*

**QUI TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ GIẢNG DẠY VÀ THỰC HIỆN BÁO CÁO XÁC NHẬN THANH TOÁN LƯỢNG ĐIỆN NĂNG PHỤC VỤ ĐÀO TẠO TẠI TT. NC&PT CNPM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 654 /QĐ-ĐHNT ngày 20 tháng 7 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1.1 Văn bản này quy định về tổ chức hoạt động phục vụ giảng dạy và thực hiện báo cáo thanh toán lượng điện năng phục vụ đào tạo tại TT. NC&PT CNPM (theo kế hoạch giảng dạy do Phòng Đào tạo, Khoa Sau đại học & Trung tâm Đào tạo & Bồi dưỡng) của Trường Đại học Nha Trang.

1.2 Các đơn vị, cá nhân có liên quan đến tổ chức hoạt động phục vụ giảng dạy và thực hiện báo cáo xác nhận thanh toán lượng điện năng phục vụ đào tạo tại TT. NC&PT CNPM và người học của Trường Đại học Nha Trang là các đối tượng áp dụng của quy định này.

**Điều 2. Mục đích ban hành**

2.1 Chấn chỉnh và thống nhất cách tổ chức hoạt động phục vụ giảng dạy và thực hiện báo cáo xác nhận thanh toán lượng điện năng phục vụ đào tạo tại TT. NC&PT CNPM;

2.2 Đáp ứng công tác nâng cao chất lượng đào tạo tại Trường Đại học Nha Trang.

**Điều 3. Các qui trình**

**I. QUY TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ GIẢNG DẠY TẠI TT.NC&PT CNPM**

(theo từng học kỳ)

| stt | Nội dung công việc   | Đối tượng thực hiện    | Thời gian thực hiện | Nội dung căn cứ   |
|-----|--|------------------------|---------------------|---|
| 1   | Gửi bản thống kê số lượng máy tính, thiết bị GD đang hoạt động tại mỗi phòng máy đến P.ĐBCL&TT | TT. NC&PT CNPM         | Đầu học kỳ          | Số lượng máy tính hiện có tại TT.NC&PT CNPM                             |
| 2   | Kiểm tra số lượng & chất lượng máy tính hoạt động thực tế                                      | Tổ kiểm tra cấp Trường | Đầu Năm học         | Bản báo cáo số lượng máy tính đang hoạt động của TT. NC&PT CNPM         |
| 3   | Đăng ký giảng dạy<br>(mẫu 1a & 1b)   | Giảng viên (GV)        | Trong học kỳ        | Theo Thời khóa biểu (TKB) phân công của P. Đào tạo; TT.ĐT-BD; K.SDH     |
| 4   | Lập kế hoạch bố trí phòng học và công khai trên website đơn vị                                 | TT. NC&PT CNPM         | Trong học kỳ        | Theo thời gian GD của học phần (HP) trong TKB & Phiếu đăng ký giảng dạy |
| 5   | Lập và gửi bản Tổng hợp kế hoạch GD của GV đến P.ĐBCL&TT (mẫu 2)                               | TT. NC&PT CNPM         | Trong học kỳ        | Theo Phiếu đăng ký giảng dạy của GV                                     |

**II. QUY TRÌNH TỔ CHỨC BÁO CÁO THANH TOÁN LƯỢNG ĐIỆN NĂNG PHỤC VỤ GIẢNG DẠY**

**1. Các công thức tính**

Căn cứ vào tính chất của học phần (HP) phục vụ GD là HP lý thuyết (trực tuyến/minh họa 1 phần nội dung HP) hoặc thực hành (có/không chia nhóm; do một/nhiều GV hướng dẫn), TT. NC&PT CNPM cần thực hiện báo cáo thanh toán lượng điện năng phục vụ GD phù hợp với từng HP đã giảng dạy tương ứng với một trong các công thức sau:

**a. Số tiết phục vụ GD ( $T_{PVGD}$ ) cho các HP lý thuyết:**

**a<sub>1</sub>. Học phần dạy trực tuyến (TT):**

$T_{PVGD} = t_{tt} \times 1,5$  nếu không có học viên tại phòng TT

$T_{PVGD} = t_{tt} \times M$  nếu có học viên học tại phòng TT. Trong đó:  
 $t_{tt}$  - số tiết GV đăng ký;  $M$  - số máy tính sử dụng tại phòng học.

**a<sub>2</sub>. Học phần lý thuyết minh họa một phần nội dung của HP:**

$T_{PVGD} = t_{dk} \times M$ , trong đó:

$t_{dk}$  - số tiết GV đăng ký;  $M$  - số máy tính sử dụng tại phòng học.

**b. Số tiết phục vụ GD ( $T_{PVGD}$ ) cho các HP thực hành:**

**b<sub>1</sub>. HP thực hành do 1 GV hướng dẫn, được chia nhóm theo qui định:**

$T_{PVGD} = t_{th} \times S_1$ , trong đó:

$t_{th}$  - số tiết qui định theo tín chỉ thực hành hoặc số tiết đặc thù của HP do GV đăng ký;  
 $S_1$  - số sinh viên của lớp.

**b<sub>2</sub>. HP thực hành do 1 GV hướng dẫn, không chia nhóm (cả lớp TH cùng 1 thời điểm):**

$T_{PVGD} = t_{th} \times M$ , trong đó:

$t_{th}$  - số tiết qui định theo tín chỉ thực hành hoặc số tiết đặc thù của HP do GV đăng ký;  
 $M$  - số máy tính sử dụng tại phòng học

**b<sub>3</sub>. HP thực hành do nhiều GV hướng dẫn (mỗi GV hướng dẫn 1 nhóm):**

$T_{PVGD} = \sum (t_{th} \times S_i)$ , trong đó:

$t_{th}$  - số tiết qui định theo tín chỉ thực hành;  $S_i$  - số sinh viên của nhóm  $i$ .

**2. Qui trình thực hiện báo cáo xác nhận thanh toán lượng điện năng phục vụ**

| stt | Nội dung công việc  | Đối tượng thực hiện  | Thời gian thực hiện                                | Nội dung căn cứ                     |
|-----|---|----------------------|--|-------------------------------------|
| 1   | Lập bản tổng hợp số lượng điện năng đã phục vụ trong từng học kỳ của năm học (mẫu 3)                  | TT.<br>NC&PT<br>CNPM | Cuối năm học                                       | Số liệu thống kê trong mẫu 2        |
| 2   | Gửi giấy đề nghị xác nhận (kèm bản Tổng hợp số lượng điện năng đã phục vụ theo từng HK) đến P.ĐBCL&TT | TT.<br>NC&PT<br>CNPM | Cuối năm học                                       |                                     |
| 3   | Kiểm tra số liệu báo cáo thanh toán lượng điện năng đã phục vụ của TT.NC&PT CNPM                      | P.ĐBCL & TT          | Sau khi nhận được giấy đề nghị xác nhận thanh toán | TKB; sổ Nhật ký GD; Giấy đề nghị... |

**Điều 4. Điều khoản thi hành**

Đầu mỗi học kỳ, Phòng ĐBCL&TT chịu trách nhiệm kiểm tra tình hình tổ chức hoạt động phục vụ GD tại TT.NC&PT CNPM và cuối mỗi năm học, Phòng ĐBCL&TT chịu trách nhiệm kiểm tra, xác nhận số liệu báo cáo thanh toán lượng điện năng phục vụ GD của TT.NC&PT CNPM. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, TT.NC&PT CNPM gửi báo cáo đến P.ĐBCL&TT để trình Hiệu trưởng xem xét giải quyết./.



*Trương Sĩ Trung*